



Tạp chí điện tử  
Khoa học và Công nghệ Giao thông  
Trang website: <https://jstt.vn/index.php/vn>



**Article info**

**Type of article:**

Scientific information

**DOI:**

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.43-51>

**\*Corresponding author:**

Email address:

[tuan.leanh@hust.edu.vn](mailto:tuan.leanh@hust.edu.vn)

**Received:** 08/08/2026

**Received in Revised Form:**

13/08/2026

**Accepted:** 03/09/2026

## Developing a University Journal Ecosystem for Scopus Indexing: A Case Study of the Journal of Science and Technology at Hanoi University of Science and Technology

Le Anh Tuan\*, Dinh Van Hai, Nguyen Duc Tuyen

Hanoi University of Science and Technology, No. 1 Dai Co Viet, Bach Mai Ward, Hanoi, Vietnam

**Abstract:** This paper presents the comprehensive transformation of the Journal of Science and Technology (JST) at Hanoi University of Science and Technology (HUST) as part of its strategic roadmap toward Scopus indexing by 2028. Drawing on an analysis of institutional strategies, policy frameworks, and implementation initiatives, the study argues that developing an internationally recognized scholarly journal requires an integrated ecosystem approach that combines strategic governance, digital transformation, research integrity, and internationalization. While JST has established a modern publishing infrastructure and governance framework, further progress is needed in enhancing international participation, increasing citation impact, and improving the quality of submitted manuscripts. Based on this case study, the paper proposes a five-pillar framework for university journal development consisting of strategic governance, digital publishing infrastructure, academic policy, research integrity, and internationalization. The proposed framework provides a practical reference for Vietnamese universities seeking to strengthen their scholarly journals and advance their integration into the global academic publishing landscape.

**Keywords:** Scopus; Web of Science; scholarly journals; Open Journal Systems (OJS); scholarly publishing; higher education.



Thông tin bài viết  
Dạng bài viết:  
Thông tin khoa học

DOI:  
<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.43-51>

\*Tác giả liên hệ:  
Địa chỉ Email:  
[tuan.leanh@hust.edu.vn](mailto:tuan.leanh@hust.edu.vn)

Ngày nộp bài: 08/08/2026  
Ngày nộp bài sửa: 13/08/2026  
Ngày chấp nhận: 03/09/2026

## Xây dựng hệ sinh thái phát triển tạp chí khoa học đại học hướng tới Scopus: Nghiên cứu trường hợp Tạp chí Khoa học và Công nghệ của Đại học Bách khoa Hà Nội

Lê Anh Tuấn\*, Đinh Văn Hải, Nguyễn Đức Tuyên  
Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, Hà Nội, Việt Nam

**Tóm tắt:** Bài báo trình bày quá trình cải tổ Tạp chí Khoa học và Công nghệ (Journal of Science and Technology – JST) của Đại học Bách khoa Hà Nội hướng tới mục tiêu gia nhập Scopus vào năm 2028. Trên cơ sở phân tích các chiến lược, chính sách và hoạt động triển khai, bài báo này cho thấy việc phát triển tạp chí đạt chuẩn quốc tế cần được tiếp cận theo mô hình hệ sinh thái, kết hợp giữa quản trị chiến lược, chuyển đổi số, bảo đảm liên chính học thuật và quốc tế hóa. Mặc dù JST đã xây dựng được nền tảng quản trị và xuất bản hiện đại, các tiêu chí về quốc tế hóa, trích dẫn và chất lượng nguồn bài vẫn cần tiếp tục được nâng cao. Từ trường hợp của JST, bài báo đề xuất một mô hình phát triển tạp chí khoa học đại học một cách bền vững gồm năm trụ cột: quản trị chiến lược, hạ tầng xuất bản số, chính sách học thuật, liên chính nghiên cứu và quốc tế hóa. Mô hình phát triển này, qua đó, có thể làm cơ sở tham khảo tốt cho các trường đại học Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

**Từ khóa:** Scopus; Web of Science; tạp chí khoa học; Open Journal Systems; xuất bản khoa học; giáo dục đại học.

### 1. Giới thiệu

Trong bối cảnh khoa học mở, chuyển đổi số và quốc tế hóa giáo dục đại học, các tạp chí khoa học đã trở thành một thành tố quan trọng của hệ sinh thái nghiên cứu, góp phần nâng cao uy tín học thuật và thúc đẩy lan tỏa tri thức. Đối với các trường đại học nghiên cứu, việc phát triển tạp chí đạt chuẩn quốc tế không chỉ tạo diễn đàn công bố kết quả nghiên cứu mà còn tăng cường hợp tác quốc tế và khẳng định vị thế của cơ sở giáo dục đại học trên các bảng xếp hạng và hệ thống đánh giá khoa học.

Trong khi số lượng công bố quốc tế của Việt Nam tăng nhanh, nhu cầu phát triển các tạp chí khoa học trong nước đạt chuẩn Scopus và Web of Science (WoS) ngày càng trở nên cấp thiết. Mặc

dù đến năm 2025 Việt Nam đã có khoảng 800 tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm, nhưng chỉ có khoảng 16 tạp chí được lập chỉ mục trong Scopus và 14 tạp chí trong WoS [1], thấp hơn rất nhiều so với các quốc gia trong khu vực như Singapore (205 tạp chí Scopus), Indonesia (167), Malaysia (117) hay Hàn Quốc (trên 300). Trong khi đó, khoảng 19.000 trong tổng số 40.000 bài báo Scopus/WoS của các nhà khoa học Việt Nam được công bố trên các tạp chí nước ngoài, còn số lượng bài báo quốc tế gửi đến các tạp chí trong nước vẫn rất hạn chế [2]. Thực trạng này cho thấy việc nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học và mở rộng số lượng tạp chí Việt Nam được lập chỉ mục trong các cơ sở dữ liệu quốc tế không chỉ là nhu cầu của từng tạp chí mà còn là yêu cầu cấp thiết nhằm

nâng cao năng lực xuất bản học thuật và vị thế khoa học của Việt Nam.

Theo tiêu chí của Scopus Content Selection & Advisory Board (CSAB) [3], việc một tạp chí được lập chỉ mục không chỉ phụ thuộc vào chất lượng của các bài báo mà còn được đánh giá thông qua nhiều yếu tố như chính sách biên tập, quy trình phản biện, đạo đức xuất bản, mức độ quốc tế hóa của Ban biên tập, tính ổn định trong xuất bản và ảnh hưởng học thuật. Vì vậy, phát triển một tạp chí theo chuẩn Scopus là một quá trình cải tiến toàn diện, bao gồm quản trị, hạ tầng xuất bản, chính sách học thuật và mạng lưới hợp tác quốc tế.

Trong những năm gần đây, nhiều trường đại học tại Việt Nam đã triển khai các chương trình nâng cao chất lượng tạp chí theo định hướng Scopus và Web of Science thông qua chuyển đổi số, chuẩn hóa quy trình xuất bản và hoàn thiện cơ chế quản trị. Trong bối cảnh đó, Đại học Bách khoa Hà Nội (ĐHBKHN) xác định phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ (Journal of Science and Technology – JST) là một nhiệm vụ chiến lược nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu và tăng cường vị thế học thuật của Đại học. Mục tiêu đưa JST vào cơ sở dữ liệu Scopus vào năm 2028 đã được cụ thể hóa trong Đề án phát triển JST giai đoạn 2025 – 2028 của ĐHBKHN cùng với hệ thống các chính sách về nghiên cứu khoa học, đào tạo, hợp tác quốc tế và đầu tư hạ tầng xuất bản [2].

Điểm nổi bật trong cách tiếp cận của ĐHBKHN là xem việc phát triển JST không chỉ là nhiệm vụ của Ban biên tập mà là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống quản trị đại học. Cùng với việc xây dựng nền tảng xuất bản số trên Open Journal Systems (OJS), hoàn thiện khung pháp lý, triển khai các công cụ bảo đảm liêm chính học thuật và mở rộng mạng lưới hợp tác quốc tế, ĐHBKHN đồng thời điều chỉnh nhiều chính sách về nghiên cứu khoa học, đào tạo, nhân sự và tài chính nhằm tạo động lực cho giảng viên, nhà khoa học và nghiên cứu sinh tham gia phát triển JST. Cách tiếp cận này hướng tới xây dựng một hệ sinh thái phát triển tạp chí khoa học, trong đó quản trị, công nghệ,

chính sách và mạng lưới học thuật được kết nối chặt chẽ để nâng cao chất lượng và khả năng hội nhập quốc tế.

Trên cơ sở nghiên cứu trường hợp JST, bài báo này giới thiệu quá trình cải tổ toàn diện hướng tới Scopus, đồng thời đề xuất mô hình hệ sinh thái phát triển tạp chí khoa học đại học (tạm dịch là University Journal Development Ecosystem) như một khung tham chiếu cho các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam trong quá trình nâng cao chất lượng tạp chí và hội nhập với hệ thống xuất bản khoa học quốc tế.

Bài báo này sử dụng nguồn dữ liệu bao gồm Đề án phát triển JST, các văn bản và chính sách của Đại học, hồ sơ pháp lý, tài liệu về hệ thống OJS và các tài liệu liên quan đến quản trị tạp chí. Đồng thời, các hoạt động triển khai được đối chiếu với tiêu chí đánh giá của Scopus, các hướng dẫn của COPE và các chuẩn mực quốc tế về xuất bản học thuật. Trên cơ sở đó, bài báo phân tích mối liên hệ giữa quản trị chiến lược, chuyển đổi số, chính sách học thuật và quốc tế hóa, từ đó đề xuất mô hình phát triển tạp chí khoa học đại học theo hướng hệ thống và bền vững.

## **2. Quá trình cải tổ Tạp chí Khoa học và Công nghệ - ĐHBKHN hướng tới chuẩn mực quốc tế**

Từ năm 2024, ĐHBKHN triển khai cải tổ toàn diện Tạp chí JST về quản trị, hạ tầng xuất bản và bảo đảm chất lượng nhằm xây dựng một tạp chí hiện đại, minh bạch và tiệm cận chuẩn quốc tế.

### **2.1. Tái cấu trúc mô hình quản trị: từ tạp chí liên trường đến tạp chí của một đại học nghiên cứu**

Tạp chí Khoa học và Công nghệ của ĐHBKHN có tiền thân là Tạp chí Khoa học và Công nghệ các trường kỹ thuật, được đồng quản lý bởi nhiều trường đại học kỹ thuật lớn trong cả nước như Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TP HCM, Học viện bưu chính viễn thông. Mô hình này đã góp phần thúc đẩy công bố khoa học trong giai đoạn đầu phát triển của hệ thống tạp chí khoa học Việt Nam. Hiện JST đăng bài của 15 ngành khoa học trong đó có

12 ngành được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm [4].

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của các cơ sở dữ liệu quốc tế như Scopus và Web of Science về tính thống nhất trong quản trị, trách nhiệm của nhà xuất bản và chiến lược phát triển dài hạn, mô hình quản lý liên trường bậc học nhiều hạn chế trong việc ra quyết định, huy động nguồn lực và triển khai các hoạt động đổi mới.

Để đáp ứng các yêu cầu đó, ĐHBKHN đã tái cấu trúc JST theo mô hình quản lý tập trung, đưa toàn bộ hoạt động của tạp chí về một đầu mối thống nhất. Mô hình mới tạo điều kiện để Đại học chủ động xây dựng chiến lược phát triển, đầu tư hạ tầng xuất bản số, mở rộng Ban biên tập quốc tế, thu hút nguồn bài chất lượng cao và triển khai đồng bộ các giải pháp hướng tới mục tiêu gia nhập Scopus.

## 2.2. Chuyển đổi số toàn diện hoạt động xuất bản trên nền tảng Open Journal Systems

Đại học Bách khoa Hà Nội đã đầu tư xây dựng hệ thống quản lý xuất bản trên nền tảng OJS với nhiều chức năng mở rộng, đáp ứng yêu cầu quản trị của JST và tiệm cận quy trình vận hành của các tạp chí quốc tế. Hệ thống số hóa toàn bộ vòng đời bài báo từ nộp bài, phản biện, biên tập đến xuất bản, đồng thời quản lý quy trình theo mô

hình “workflow” với khả năng phân quyền, theo dõi trạng thái xử lý theo thời gian thực và lưu vết toàn bộ quá trình. Bên cạnh đó, OJS tích hợp các chức năng quản lý phản biện, thống kê tiến độ, nhắc việc tự động, chuẩn hóa siêu dữ liệu, kết nối DOI/Crossref [5] và hỗ trợ chỉ mục trên Google Scholar, tạo nền tảng cho quản trị xuất bản dựa trên dữ liệu, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả vận hành của JST. Song song với việc triển khai OJS, ĐHBKHN đã xây dựng cổng thông tin điện tử của JST tại địa chỉ <https://jst.vn> như trung tâm của hệ sinh thái xuất bản số. Website được thiết kế theo chuẩn quốc tế với giao diện song ngữ, truy cập mở, cung cấp đầy đủ thông tin về tạp chí, chính sách xuất bản, hướng dẫn tác giả, quy trình phản biện, các chuyên san và kho lưu trữ bài báo. Đồng thời, website công khai các chính sách, quy trình và chỉ số vận hành, góp phần nâng cao tính minh bạch theo các tiêu chí của Scopus và DOAJ. Thông qua kết nối với OJS, iThenticate, DOI/Crossref, Google Scholar và DSPACE, <https://jst.vn> không chỉ là cổng thông tin mà còn là hạ tầng của hệ sinh thái xuất bản số (Digital Publishing Ecosystem), giúp chuẩn hóa quy trình xuất bản, tăng khả năng truy cập, lập chỉ mục và trích dẫn các bài báo của JST, tạo nền tảng cho mục tiêu gia nhập Scopus và các cơ sở dữ liệu quốc tế.

**Bảng 1.** Một số cải tiến chính của hệ thống OJS của JST

| Nhóm chức năng                                         | Ý nghĩa đối với chất lượng tạp chí                                                                                   |
|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Quy trình nộp bài trực tuyến nhiều bước                | Chuẩn hóa hồ sơ và giảm sai sót ban đầu                                                                              |
| Dashboard cho tác giả, phản biện, biên tập viên        | Minh bạch trạng thái xử lý và nâng cao trách nhiệm                                                                   |
| Hỗ trợ mô hình nhiều phản biện                         | Phù hợp với thông lệ quốc tế và đặc thù từng chuyên san                                                              |
| Quản lý nhiều vòng phản biện                           | Nâng cao chất lượng đánh giá học thuật                                                                               |
| Tích hợp iThenticate, DOI, Crossref và Google Scholar  | Tăng liên chính, tăng khả năng phát hiện và trích dẫn bài báo                                                        |
| Thống kê và theo dõi tiến độ xử lý                     | Hỗ trợ quản trị dựa trên dữ liệu                                                                                     |
| Lựa chọn giấy phép xuất bản (Creative Commons License) | Hỗ trợ xuất bản mở, minh bạch quyền sử dụng và đáp ứng yêu cầu của Open Science, DOAJ và nhiều cơ sở dữ liệu quốc tế |

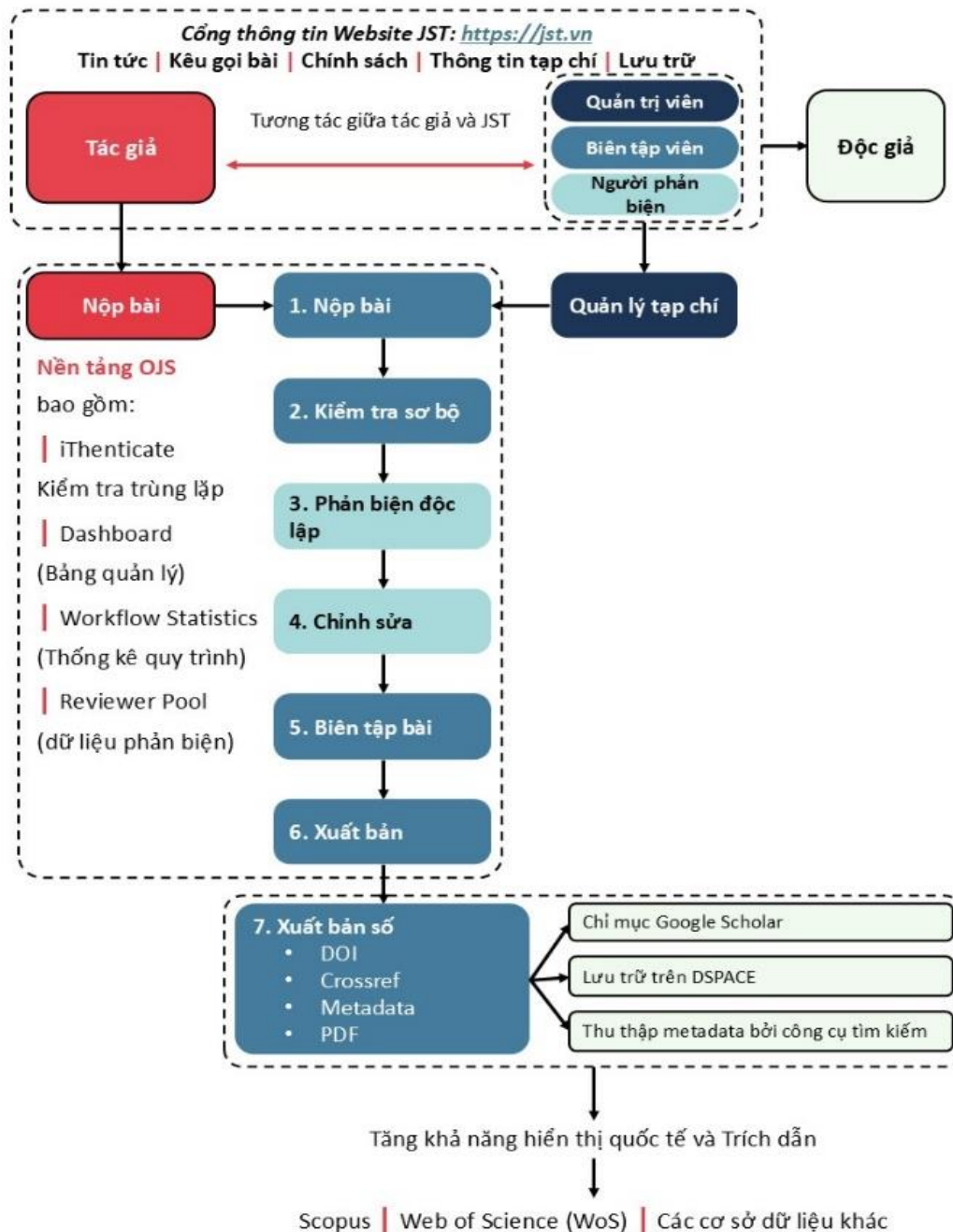
## 2.3. Hoàn thiện nền tảng pháp lý và hạ tầng xuất bản số theo chuẩn quốc tế

Nhằm đáp ứng các yêu cầu của Scopus về

tính pháp lý, nhận diện và khả năng truy cập, ĐHBKHN đã đồng bộ hóa hạ tầng xuất bản của JST. Đại học đã hoàn thiện giấy phép hoạt động

cho cả tạp chí in và điện tử với Cục báo chí của Bộ Văn hóa Thể Thao và Du lịch [6], đăng ký ISSN và e-ISSN cho các chuyên san tiếng Anh với Cục Thông tin, Thống kê của Bộ Khoa học và Công nghệ [7], đồng thời chuẩn hóa hệ thống nhận diện và siêu dữ liệu (metadata) phục vụ lập chỉ mục. Bên cạnh đó, toàn bộ bài báo được gắn DOI thông

qua Crossref, lập chỉ mục trên Google Scholar và lưu trữ lâu dài trên kho dữ liệu số DSPACE. Việc hoàn thiện đồng bộ giấy phép xuất bản, ISSN, DOI, Google Scholar và DSPACE đã hình thành nền tảng xuất bản số hiện đại, bảo đảm tính ổn định, khả năng truy cập và mức độ hiện diện của JST trên môi trường học thuật quốc tế.



**Hình 1.** Kiến trúc hệ sinh thái xuất bản số của Tạp chí Khoa học và Công nghệ - ĐHBKHN

## 2.4. Xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng và liêm chính học thuật

Liêm chính học thuật là nền tảng của một tạp chí khoa học chất lượng và là tiêu chí được Ủy ban

Đạo đức Xuất bản (COPE) [8] cũng như Scopus đặc biệt coi trọng. Vì vậy, ĐHBKHN xác định đây là một trụ cột trong chiến lược phát triển JST. Tất cả các bản thảo đều được kiểm tra bằng iThenticate

trước khi gửi đi phản biện, với ngưỡng tương đồng hiện tại không quá 25% và sẽ giảm xuống 20% ứng với các tạp chí uy tín theo lộ trình. Tuy nhiên, JST không chỉ đánh giá tỷ lệ tương đồng mà còn xem xét tính mới, giá trị khoa học và bản chất của các nội dung trùng lặp thông qua quy trình kiểm soát nhiều tầng, gồm kiểm tra iThenticate ban đầu, đánh giá của biên tập viên, kiểm tra liên chính, phản biện kín và biên tập trước xuất bản. Bên cạnh đó, hệ thống OJS lưu vết toàn bộ quá trình xử lý bản thảo, góp phần tăng cường tính minh bạch, khả năng truy xuất và bảo đảm chất lượng xuất bản theo các chuẩn mực quốc tế.

Từ số hóa quy trình đến xây dựng nền tảng phát triển bền vững: Học hỏi kinh nghiệm quốc tế, ĐHBKHN triển khai cải tổ JST theo cách tiếp cận đồng bộ, kết hợp chuyển đổi số, hoàn thiện nền tảng pháp lý và bảo đảm liên chính học thuật. Theo các nội dung trên có thể thấy ba hợp phần: hệ thống OJS chuẩn hóa quy trình xuất bản; giấy phép, ISSN, DOI và DSPACE tạo nền tảng pháp lý và hạ tầng số; còn iThenticate cùng quy trình phản biện nhiều tầng bảo đảm chất lượng học thuật, tạo nên nền tảng quản trị hiện đại, minh bạch, làm cơ sở để JST tiếp tục quốc tế hóa nguồn bài, mở rộng hợp tác học thuật và hướng tới mục tiêu gia nhập Scopus và xa hơn là WoS.

### **3. Xây dựng hệ sinh thái chính sách và quốc tế hóa: động lực cốt lõi cho mục tiêu Scopus**

Mặc dù đã xây dựng nền tảng xuất bản số và hệ thống quản trị hiện đại, ĐHBKHN xác định hạ tầng và quy trình chỉ là điều kiện cần; chất lượng của JST phụ thuộc chủ yếu vào nguồn bài, đội ngũ phản biện, Ban biên tập và ảnh hưởng học thuật. Vì vậy, Đại học lựa chọn cách tiếp cận mang tính hệ thống, gắn phát triển tạp chí với các chính sách về nghiên cứu, đào tạo, nhân sự và hợp tác quốc tế nhằm tạo động lực phát triển bền vững.

#### **3.1. Từ mục tiêu của tạp chí đến chiến lược của Đại học**

Một điểm nổi bật trong chiến lược phát triển JST là mục tiêu gia nhập Scopus không chỉ là nhiệm vụ của Ban biên tập mà đã được xác định là mục tiêu chiến lược của ĐHBKHN. Theo Nghị

quyết số 86 ngày 31/3/2025 của Đảng ủy [9], Đại học đặt mục tiêu đưa JST vào Web of Science. Trên cơ sở đó, Đề án phát triển JST đã cụ thể hóa các chỉ tiêu và lộ trình thực hiện, đồng thời tạo cơ sở để huy động nguồn lực, đầu tư hạ tầng và điều chỉnh đồng bộ các chính sách về nghiên cứu, đào tạo và hợp tác quốc tế. Cách tiếp cận này thể hiện sự chuyển đổi từ phát triển một tạp chí sang xây dựng một hệ sinh thái hỗ trợ tạp chí phát triển bền vững.

#### **3.2. Điều chỉnh đồng bộ các chính sách nhằm nâng cao chất lượng nguồn bài**

Nhằm nâng cao số lượng và chất lượng nguồn bài, một tiêu chí quan trọng của Scopus, ĐHBKHN đã triển khai đồng bộ các chính sách gắn hoạt động nghiên cứu, đào tạo và đánh giá giảng viên với sự phát triển của JST. Đối với các đề tài nghiên cứu cơ sở được cấp kinh phí từ ĐHBKHN mà có sản phẩm là công bố quốc tế Q1/Q2, nhóm nghiên cứu được khuyến khích công bố thêm trên JST để lan tỏa kết quả nghiên cứu và nâng cao chất lượng các bài trên JST. Đồng thời, Đại học áp dụng cơ chế khuyến khích trong đánh giá KPI nội bộ đối với các bài báo đăng trên JST nhằm thu hút các công trình nghiên cứu có chất lượng. Việc triển khai chính sách này được thực hiện đồng thời với các biện pháp kiểm soát chất lượng, bao gồm quy trình phản biện nghiêm ngặt, nâng cao tiêu chuẩn tuyển chọn bài báo, duy trì tỷ lệ chấp nhận ở mức phù hợp và từng bước tăng tỷ lệ bài báo của tác giả quốc tế, qua đó bảo đảm chất lượng học thuật và đáp ứng các tiêu chí phát triển bền vững của Scopus. Đối với nghiên cứu sinh, Đại học khuyến khích hoặc yêu cầu có ít nhất một bài báo trên JST đối với các ngành phù hợp, đồng thời thúc đẩy công bố chung với các giáo sư và nhà khoa học ở nước ngoài. Bên cạnh đó, cơ chế đánh giá nghiên cứu và khối lượng công tác được điều chỉnh theo hướng khuyến khích các bài báo JST có sự tham gia của tác giả quốc tế. Các chính sách này không nhằm tăng số lượng bài báo mà tập trung nâng cao chất lượng học thuật và mức độ quốc tế hóa của nguồn bài, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của JST.



Hình 2. Mô hình hệ sinh thái phát triển JST hướng tới Scopus

### 3.3. Kiện toàn Ban biên tập theo hướng quốc tế hóa

Quốc tế hóa Ban biên tập là một trong những giải pháp trọng tâm của ĐHBKHN nhằm nâng cao chất lượng học thuật và uy tín của JST. Theo lộ trình hướng tới Scopus, cả ba chuyên san Engineering and Technology for Sustainable Development (ETSD), Smart Systems and Devices (SSaD), và Data Science and Artificial Intelligence (DSAI). ETSD, SSaD và DSAI đã kiện toàn Ban biên tập với trên 50% thành viên đang công tác tại các trường đại học và viện nghiên cứu ngoài Việt Nam, nhiều nhà khoa học có h-index cao, có trường hợp lên tới 153. Không chỉ đáp ứng tiêu chí quốc tế hóa của Scopus, các thành viên này còn trực tiếp tham gia định hướng học thuật, lựa chọn phản biện, tổ chức số chuyên đề và kết nối mạng lưới nghiên cứu quốc tế, qua đó thu hút nguồn bài chất lượng cao. Việc xây dựng Ban biên tập quốc tế hoạt động thực chất, cùng với mở rộng phản biện và tác giả quốc tế, tạo nền tảng nâng cao chất lượng, gia tăng trích dẫn và phát triển bền vững của JST.

### 3.4. Quốc tế hóa nguồn bài thông qua hệ sinh thái hợp tác quốc tế

Quốc tế hóa là một trong những tiêu chí cốt lõi của Scopus. Với lợi thế là đại học nghiên cứu có mạng lưới hợp tác quốc tế rộng, ĐHBKHN phát

triển nguồn bài cho JST thông qua hệ sinh thái hợp tác sẵn có, bao gồm các dự án nghiên cứu, chương trình trao đổi học thuật, hội nghị quốc tế, mạng lưới giáo sư, nhóm nghiên cứu và cộng đồng cựu sinh viên (alumni) đang công tác tại nước ngoài. Để thu hút tác giả quốc tế, Đại học áp dụng chính sách miễn hoặc giảm phí xử lý bài báo (Article Processing Charge - APC) đối với các bài có tác giả chính hoặc đồng tác giả đang công tác ở nước ngoài, đồng thời mở rộng mạng lưới Ban biên tập và phản biện quốc tế. Bên cạnh vai trò là nguồn tác giả tiềm năng, cộng đồng alumni còn được huy động tham gia tư vấn chiến lược, đề xuất số chuyên đề, kết nối các nhà khoa học và giới thiệu các nhóm nghiên cứu chất lượng cao đến với JST. Cách tiếp cận dựa trên hệ sinh thái hợp tác quốc tế này góp phần nâng cao chất lượng nguồn bài, mở rộng mạng lưới học thuật và tăng cường vị thế quốc tế của JST.

Từ phát triển tạp chí đến phát triển hệ sinh thái học thuật: Điểm nổi bật trong quá trình cải tổ JST là gắn phát triển tạp chí với chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của ĐHBKHN. Thay vì chỉ đáp ứng các tiêu chí của Scopus, Đại học đầu tư đồng bộ vào các chính sách nghiên cứu, đào tạo, hợp tác quốc tế, hội thảo quốc tế và hạ tầng xuất bản số nhằm nâng cao chất lượng nguồn bài và bảo đảm phát triển bền vững. Từ kinh

nghiệm xây dựng phát triển JST, có thể thấy việc gia nhập Scopus không chỉ là kết quả của một quy trình biên tập tốt mà là thành quả của một hệ sinh thái học thuật, trong đó chiến lược, công nghệ, chính sách và quốc tế hóa được triển khai đồng bộ.

#### 4. Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí của Scopus và những vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện

Sau gần hai năm triển khai đồng bộ các giải pháp về quản trị, hạ tầng số và chính sách, JST đã đạt nhiều kết quả tích cực. Để đánh giá mức độ sẵn sàng gia nhập Scopus, chúng tôi đối chiếu hiện trạng của JST với các tiêu chí của Scopus Content Selection & Advisory Board (CSAB), gồm: (i) Chính sách; (ii) Chất lượng học thuật; (iii) Vị thế; (iv) Tính đều đặn; và (v) Khả năng truy cập.

**Bảng 2.** Tự đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí của Scopus

| Nhóm tiêu chí               | Hiện trạng JST                    | Mức độ     |
|-----------------------------|-----------------------------------|------------|
| Chính sách xuất bản         | Hoàn chỉnh                        | Tốt        |
| Quy trình phản biện         | Chuẩn hóa trên OJS                | Tốt        |
| Đạo đức xuất bản            | iThenticate, quy trình nhiều tầng | Tốt        |
| Giấy phép, ISSN, DOI        | Hoàn thiện                        | Tốt        |
| Website và xuất bản điện tử | Đạt yêu cầu                       | Tốt        |
| Quốc tế hóa Ban biên tập    | Đang mở rộng                      | Khá        |
| Tác giả quốc tế             | Chưa nhiều                        | Trung bình |
| Phản biện quốc tế           | Chưa nhiều                        | Trung bình |
| Mức độ trích dẫn            | Còn thấp                          | Trung bình |
| Tỷ lệ chấp nhận đăng        | Còn cao                           | Trung bình |

#### 4.2. Những khoảng trống cần tiếp tục cải thiện

Bên cạnh những kết quả đạt được, JST vẫn còn một số tiêu chí cần tiếp tục cải thiện để đáp ứng yêu cầu của Scopus. Trước hết, tỷ lệ bài báo quốc tế còn thấp do các tác giả nước ngoài thường ưu tiên các tạp chí đã được lập chỉ mục và có chỉ số ảnh hưởng, vì vậy JST cần tiếp tục khai thác mạng lưới hợp tác quốc tế của Đại học để thu hút nguồn bài chất lượng cao. Mạng lưới phản biện quốc tế cũng cần được mở rộng thông qua Ban biên tập quốc tế, các dự án hợp tác, hội nghị khoa học, giáo sư thỉnh giảng và cộng đồng alumni nhằm nâng cao chất lượng đánh giá học thuật. Bên cạnh đó, số lượng trích dẫn quốc tế còn hạn chế, đòi hỏi tạp chí tập trung hơn vào các

#### 4.1. Những tiêu chí JST đã đáp ứng tốt

Đối chiếu với các tiêu chí của Scopus, JST đã đáp ứng khá đầy đủ các yêu cầu về quản trị và hạ tầng xuất bản, website. Hệ thống OJS chuẩn hóa toàn bộ quy trình biên tập và phản biện, bảo đảm tính minh bạch và khả năng truy vết. Nền tảng pháp lý và hạ tầng số được hoàn thiện thông qua giấy phép xuất bản mới, ISSN/e-ISSN, DOI, Google Scholar và DSPACE. Bên cạnh đó, việc áp dụng iThenticate cho 100% bản thảo cùng quy trình phản biện nhiều vòng góp phần bảo đảm liêm chính học thuật theo các chuẩn mực quốc tế. Đặc biệt, JST nhận được cam kết và đầu tư trực tiếp từ ĐHBKHN thông qua các nghị quyết, đề án và chính sách phát triển, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài.

bài báo có giá trị và khả năng lan tỏa cao như bài tổng quan, bài phương pháp và nghiên cứu liên ngành, đồng thời tăng cường quảng bá quốc tế. Cuối cùng, tỷ lệ chấp nhận bài báo cần được giảm dần theo lộ trình thông qua mở rộng nguồn bài, đặc biệt từ quốc tế, nâng cao yêu cầu đối với bản thảo và tăng cường phản biện nhiều vòng để nâng cao tính chọn lọc và chất lượng học thuật của tạp chí.

Có thể thấy, JST đã cơ bản đáp ứng các điều kiện cần của Scopus về pháp lý, hạ tầng và quản trị xuất bản. Các nội dung cần tiếp tục cải thiện chủ yếu là chất lượng học thuật, mức độ quốc tế hóa và ảnh hưởng khoa học của tạp chí, đòi hỏi chiến lược phát triển bền vững trong dài hạn.

### 4.3. Từ "đáp ứng tiêu chí" đến "xây dựng uy tín học thuật"

Kinh nghiệm từ quá trình cải tổ JST cho thấy, việc theo đuổi Scopus không nên được hiểu là quá trình "đáp ứng tiêu chí", mà là quá trình không ngừng nâng cao chất lượng học thuật và giá trị của các công bố khoa học. Scopus là thước đo phản ánh chất lượng của một tạp chí, không phải mục tiêu cuối cùng của chiến lược phát triển. Vì vậy, JST lựa chọn phát triển theo hướng lấy chất lượng, tính minh bạch, liêm chính học thuật và ảnh hưởng khoa học làm nền tảng. Với cách tiếp cận đó, việc được lập chỉ mục trong Scopus không phải là đích đến, mà là dấu mốc khẳng định một quá trình phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

### 5. Kết luận

Nghiên cứu trường hợp JST cho thấy phát triển một tạp chí đạt chuẩn quốc tế không chỉ là nhiệm vụ của Ban biên tập mà phải là chiến lược của cả đại học. Tại ĐHBKHN, mục tiêu đưa JST vào Scopus đã được xác định trong Nghị quyết số 86 của Đảng ủy và được triển khai đồng bộ thông qua các chính sách về nghiên cứu, đào tạo, hợp tác quốc tế và đầu tư hạ tầng, thể hiện sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và hệ thống quản trị của Đại học.

Từ thực tiễn này, bài báo này đề xuất mô hình hệ sinh thái phát triển tạp chí khoa học đại học, trong đó quản trị chiến lược, hạ tầng số, chính sách học thuật, bảo đảm liêm chính và quốc tế hóa được triển khai đồng bộ. Theo đó, Scopus không phải là mục tiêu cuối cùng mà là kết quả của quá trình phát triển thực chất, lấy chất lượng học thuật và tác động khoa học làm trung tâm.

Đối với ĐHBKHN, JST không chỉ là một tạp chí khoa học mà là hạ tầng học thuật quan trọng, kết nối nghiên cứu, đào tạo và hợp tác quốc tế. Việc phát triển JST vì vậy không chỉ nhằm nâng cao vị thế của tạp chí mà còn góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu, chất lượng đào tạo và uy tín học thuật của Đại học trong tiến trình hội nhập quốc tế.

### Tuyên bố về việc sử dụng AI tạo sinh

Trong quá trình chuẩn bị bài báo này, các tác giả đã sử dụng ChatGPT nhằm tổng hợp tài liệu, chuẩn hóa dữ liệu, cải thiện khả năng đọc hiểu và

diễn đạt ngôn ngữ của bản thảo. Sau khi sử dụng công cụ này, các tác giả đã rà soát và chỉnh sửa nội dung khi cần thiết, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung của bài báo được công bố.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải. (2026). UTT Has Two Journals Listed Among Vietnam's Accredited Scientific Journals in 2026. <https://utt.edu.vn/en/utt/news-and-events/utt-has-two-journals-listed-among-vietnams-accredited-scientific-journals-in-2026-a17151.html>
- [2] Đại học Bách khoa Hà Nội. (2025). Đề án phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Bách khoa Hà Nội vào danh mục tạp chí quốc tế uy tín, ban hành theo Quyết định số 11879/QĐ-ĐHBK, ngày 01/11/2025. (Tài liệu nội bộ).
- [3] Elsevier. Scopus Content Selection & Advisory Board (CSAB): Content Policy and Selection. <https://www.elsevier.com/products/scopus/content/content-selection-and-advisory-board> (truy cập ngày 02/08/2026)
- [4] Hội đồng Giáo sư Nhà nước. (2025). Quyết định số 26/QĐ-HĐGSNN phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2025.
- [5] Crossref. Documentation. <https://www.crossref.org/documentation/> (truy cập ngày 02/08/2026)
- [6] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2025). Giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử số 62/GP-BVHTTDL, ngày 23/6/2025.
- [7] Cục Thông tin, Thống kê. Bộ Khoa học và Công nghệ. (2025). Công văn số 35/TTTK-ISSN ngày 18/9/2025 về việc cấp mã số chuẩn quốc tế ISSN cho Tạp chí Khoa học và Công nghệ (Journal of Science and Technology) và các chuyên san.
- [8] Committee on Publication Ethics (COPE). Core Principles. <https://publicationethics.org/core-principles> (truy cập ngày 02/08/2026)
- [9] Đảng ủy Đại học Bách khoa Hà Nội. (2025). Nghị quyết số 86 về phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ hướng tới Scopus, Hà Nội, ngày 31/3/2025 (Tài liệu nội bộ).